

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 07/02/2023

*“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quách Trọng Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Cấn Thị Thành và bà Trần Thị Gấm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 220/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn 08, xã T, huyện S, tỉnh Đắc Nông, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Hoàng Trọng H, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn 08, xã T, huyện S, tỉnh Đắc Nông, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 21/10/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn bà Hoàng Thị S trình bày: Bà Hoàng Thị S và ông Hoàng Trọng H kết hôn ngày 16/4/2004, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Đắc Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống. Nay bà S yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà S được ly hôn với ông Hoàng Trọng H.

Về con chung: Bà S và ông H có 02 con chung là Hoàng Thị Vân A, sinh ngày 16/5/2004 và Hoàng Phi H, sinh ngày 01/11/2008. Hiện nay cháu Hoàng

Thị Vân A đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, cháu Hùng đang ở với bà S nên bà S có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Bà S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 08/11/2022 Bà Hoàng Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Theo lời khai của bị đơn, ông Hoàng Trọng H có trong hồ sơ vụ án: Bà Hoàng Thị S và ông Hoàng Trọng H kết hôn ngày 16/4/2004, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Nay bà S yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì ông H đồng ý.

Về con chung: Bà S và ông H có 02 con chung là Hoàng Thị Vân A, sinh ngày 16/5/2004 và Hoàng Phi H, sinh ngày 01/11/2008. Hiện nay cháu Hoàng Thị Vân A đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, đối với cháu Hoàng Phi H ông H đồng ý giao cho bà S trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 29/11/2022 ông Hoàng Trọng H có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

- Theo lời trình bày, nguyện vọng của cháu Hoàng Phi H có trong hồ sơ vụ án: Cháu Hùng có nguyện vọng được ở với mẹ là Hoàng Thị S.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị S ly hôn với ông Hoàng Trọng H;

Về con chung: Giao con chung Hoàng Phi H, sinh ngày 01/11/2008 cho bà Hoàng Thị S có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Hoàng Thị S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hoàng Trọng H có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Hoàng Thị S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với ông Hoàng Trọng H; ông Hoàng Trọng H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn 08, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hoàng Thị S và ông Hoàng Trọng H đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa bà S và ông H thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, bà S có nguyện vọng được ly hôn với ông H, ông H thừa nhận có mâu thuẫn vợ chồng và đồng ý ly hôn với bà S. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa bà S và ông H là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho bà S ly hôn với ông H.

[3]. *Về con chung*: Theo nguyện vọng của cháu Hoàng Phi H là có nguyện vọng được ở với bà S; ông H đồng ý giao cháu Hoàng Phi H cho bà S trực tiếp nuôi. Do đó, việc giao con chung là Hoàng Phi H cho bà S trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật, đúng nguyện vọng của con chung. Bà S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4.] *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Bà Hoàng Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Hoàng Thị S.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hoàng Thị S ly hôn ông Hoàng Trọng H.

2. *Về con chung*: Giao con là Hoàng Phi H, sinh ngày 01/11/2008 cho Bà Hoàng Thị S có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Hoàng Thị S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hoàng Trọng H có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. *Về tài sản*: Không yêu cầu.

4. *Về án phí*: Bà Hoàng Thị S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0001735 ngày 25 tháng 10 năm 2022.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

**Quách Trọng Sơn**